

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành: Ngôn ngữ Hàn Quốc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

- 1.1. Mã học phần:** NN604115
1.2. Tên học phần: Đọc – Viết tiếng Hàn 2
1.3. Tên tiếng Anh: Korean Reading – Writing 2
1.4. Số tín chỉ: 3
1.5. Phân bố thời gian
- Lý thuyết:
- Thực hành: 90 tiết
- Tự học: 90 giờ

1.6. Quản lý, phụ trách học phần

- Khoa quản lý học phần: Khoa Ngoại ngữ
- Giảng viên phụ trách chính: Hoàng Thị Hải Anh
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: Lê Nguyệt Minh

1.7. Điều kiện tham gia học phần

- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Đọc – Viết tiếng Hàn 1 (NN604113)
- Học phần song hành: Nghe - Nói tiếng Hàn 2 (NN604114)

2. Mục tiêu học phần

2.1. Mục tiêu chung

Sau khi kết thúc học phần, người học sẽ có kiến thức và kỹ năng đọc – viết ở trình độ sơ cấp 2 – tương đương với mức năng lực bậc 2 theo Chuẩn đánh giá năng lực tiếng Hàn quốc tế (TOPIK) 6 bậc. Người học có thể đọc hiểu và viết được từ, câu, đoạn văn bản ngắn về các chủ đề liên quan đến cuộc sống sinh hoạt hàng ngày như ẩm thực, sức khỏe, sở thích, du lịch, thời tiết, thể thao v.v...

2.2. Mục tiêu cụ thể (COs)

2.2.1. Về kiến thức

- CO1: Có kiến thức về hệ thống ngữ âm tiếng Hàn và hệ thống từ vựng căn bản liên quan đến một số lĩnh vực quen thuộc như sinh hoạt hàng ngày, văn hóa xã hội, giáo dục, y tế...

- CO2: Có kiến thức về các mẫu ngữ pháp căn bản và thông dụng liên quan đến các chủ đề trong giáo trình.

2.2.2. Về kỹ năng

- CO3: Có kỹ năng đoán nghĩa của từ, sử dụng từ để hiểu, dự đoán nội dung và xác định ý chính của văn bản. Phân loại và sử dụng từ vựng phù hợp trong các tình huống

- CO4: Có kỹ năng diễn đạt nội dung đơn giản về các chủ đề trong giáo trình bằng các từ vựng và cấu trúc ngữ pháp liên quan.

2.2.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

- CO5: Nhận thức được trách nhiệm, năng lực của bản thân cũng như sự thú vị trong việc học tập kỹ năng đọc - viết tiếng Hàn ở mức độ sơ cấp thông qua thái độ học tập nghiêm túc và chủ động.

3. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra (CLOs) của học phần "Đọc – Viết tiếng Hàn 2"

Khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)	Hỗ trợ cho mục tiêu
CLO1	Đọc hiểu được nghĩa của từ, ý chính của các đoạn văn bản ngắn thuộc các chủ đề được trong giáo trình	CO1, CO2, CO3
CLO2	Sử dụng được các từ vựng và cấu trúc ngữ pháp cơ bản, quen thuộc hàng ngày để đặt câu, viết từ và đoạn văn bản ngắn theo chủ đề cho sẵn	CO1, CO2, CO4
CLO3	Vận dụng kỹ năng đọc – viết để giao tiếp tiếng Hàn được ở mức sơ cấp	CO1, CO2, CO3, CO4
CLO4	Có khả năng làm việc theo nhóm và tinh thần trách nhiệm	CO5

4. Mối liên hệ giữa CDR HP(CLO) với CDR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO đối với PLO được xác định cụ thể như sau:

I (Introduced) – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu

R (Reinforced) – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...

M (Mastery) – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu

A (Assessed) – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO với PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
CLO 1		I		R		M	I	R				I	I
CLO 2		I		R		M	I	R				I	I
CLO 3		I		R		M	I	R				I	I
CLO 4				R		M	I	R				I	I
Tổng hợp học phần		I		R		M	I	R				I	I

5. Học liệu

5.1. Giáo trình

[1] 경희대학교 (2014), *Get It Korean Reading 2*, (주) 도서출판 하우.

[2] 경희대학교 (2014), *Get It Korean Writing 2*, (주) 도서출판 하우

5.2. Tài liệu tham khảo

[3] 서울대학교 언어교육원 (2017), 서울대 한국어 2A, (주) 투판즈.

[4] 서울대학교 언어교육원 (2017), 서울대 한국어 2B, (주) 투판즈.

[5] 고려대학교 한국어문화교육센터 (2008-2011), 재미있는 한국어 2, 교보문고

[6] Cho Hang Rok, Lee Mi Hye, Lê Đăng Hoan, Lê Thị Thu Giang, Nguyễn Thị Hương Sen, Đỗ Ngọc Luyện (2008), *Tiếng Hàn tổng hợp dành cho người Việt Nam sơ cấp 2*, NXB Darakwon.

[7] Lê Tuấn Sơn, Hoàng Thị Hải Anh, Nguyễn Diệp Linh (2020), *Tập quy định chuẩn tiếng Hàn* (chuyên dịch và chú giải), Trường Đại học Hạ Long.

6. Cấu trúc học phần

- Tổng số tiết trên lớp: 90 tiết;

- Tổng số tuần học: 15 tuần học;

- Phân bố: 6 tiết/ buổi;

- Kiểm tra, đánh giá:

+ Đánh giá chuyên cần: Tất cả các buổi học;

+ Kiểm tra giữa kì: 1 bài

+ Thi kết thúc học phần: 1 bài

7. Kế hoạch dạy học

Bảng 3. Kế hoạch dạy học

Tuần	Nội dung dạy học	Số tiết	CDR của bài học	Hướng tới CLOs	Hoạt động dạy - học
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Giới thiệu học phần (*) Bài 1. - Chủ điểm về viết nhật ký: Hiểu và vận dụng từ vựng, mẫu câu phù hợp để viết đoạn văn theo chủ điểm - Chủ điểm về trường học: Đọc hiểu các nội dung chi tiết liên quan đến chủ điểm	6	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
2	Bài 2. - Chủ điểm về lập kế hoạch: Hiểu và vận dụng từ vựng, mẫu câu phù hợp để viết đoạn văn theo chủ điểm - Chủ điểm về ẩm thực: Đọc hiểu các nội dung chi tiết liên quan đến chủ điểm	6	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
3	Bài 3. - Chủ điểm về viết giấy mời/ thư mời: Hiểu và vận dụng từ vựng, mẫu		Hiểu, đọc, viết, nhớ các	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết trình, thảo luận nhóm,

	câu phù hợp để viết đoạn văn theo chủ điểm - Chủ điểm về sức khỏe: Đọc hiểu các nội dung chi tiết liên quan đến chủ điểm	6	nội dung trong chủ đề	CLO4	luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
4	Bài 4. - Chủ điểm về giới thiệu bản thân: Hiểu và vận dụng từ vựng, mẫu câu phù hợp để viết đoạn văn theo chủ điểm - Chủ điểm về sở thích: Đọc hiểu các nội dung chi tiết liên quan đến chủ điểm	6	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
5	Bài 5. - Chủ điểm về viết cảm tưởng sau chuyến du lịch: Hiểu và vận dụng từ vựng, mẫu câu phù hợp để viết đoạn văn theo chủ điểm - Chủ điểm về du lịch: Đọc hiểu các nội dung chi tiết liên quan đến chủ điểm	6	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
6	Bài 6. - Chủ điểm về viết đoạn văn giải thích (phần 1): Hiểu và vận dụng từ vựng, mẫu câu phù hợp để viết đoạn văn theo chủ điểm - Chủ điểm về thời tiết và các mùa (phần 1): Đọc hiểu các nội dung chi tiết liên quan đến chủ điểm	6	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
7	* Bài kiểm tra giữa kỳ (A2) Bài 7. - Chủ điểm về viết đoạn văn giải thích (phần 2): Hiểu và vận dụng từ vựng, mẫu câu phù hợp để viết đoạn văn theo chủ điểm - Chủ điểm về thời tiết và các mùa (phần 2): Đọc hiểu các nội dung chi tiết liên quan đến chủ điểm	1 (50 phút) 5	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Báo cáo, trình bày kết quả thực hiện bài tập, thảo luận; thuyết trình, luyện tập; bài tập về nhà.
8	Bài 8. - Chủ điểm về viết thư (phần 1): Hiểu và vận dụng từ vựng, mẫu câu phù hợp để viết đoạn văn theo chủ điểm - Chủ điểm về thể thao (phần 1): Đọc hiểu các nội dung chi tiết liên quan đến chủ điểm	6	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
9	Bài 9. - Chủ điểm về viết thư (phần 2): Hiểu và vận dụng từ vựng, mẫu câu	6	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập

	phù hợp để viết đoạn văn theo chủ điểm - Chủ điểm về thể thao (phần 2): Đọc hiểu các nội dung chi tiết liên quan đến chủ điểm		trong chủ đề		trên lớp; bài tập về nhà.
10	Bài 10. - Chủ điểm về viết bản tin (phần 1): Hiểu và vận dụng từ vựng, mẫu câu phù hợp để viết đoạn văn theo chủ điểm - Chủ điểm về hoạt động kinh tế (phần 1): Đọc hiểu các nội dung chi tiết liên quan đến chủ điểm	6	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
11	Bài 11. - Chủ điểm về viết bản tin (phần 2): Hiểu và vận dụng từ vựng, mẫu câu phù hợp để viết đoạn văn theo chủ điểm - Chủ điểm về hoạt động kinh tế (phần 2): Đọc hiểu các nội dung chi tiết liên quan đến chủ điểm	6	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
12	Bài 12. - Chủ điểm về miêu tả sự vật (phần 1): Hiểu và vận dụng từ vựng, mẫu câu phù hợp để viết đoạn văn theo chủ điểm - Chủ điểm về mạng internet (phần 1): Đọc hiểu các nội dung chi tiết liên quan đến chủ điểm	6	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
13	Bài 13. - Chủ điểm về miêu tả sự vật (phần 2): Hiểu và vận dụng từ vựng, mẫu câu phù hợp để viết đoạn văn theo chủ điểm - Chủ điểm về mạng internet (phần 2): Đọc hiểu các nội dung chi tiết liên quan đến chủ điểm	6	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
14	Bài 14. - Chủ điểm về miêu tả tính cách và ngoại hình (phần 1): Hiểu và vận dụng từ vựng, mẫu câu phù hợp để viết đoạn văn theo chủ điểm - Chủ điểm về nhà cửa (phần 1): Đọc hiểu các nội dung chi tiết liên quan đến chủ điểm	6	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.
15	Bài 15. - Chủ điểm về miêu tả tính cách và ngoại hình (phần 2): Hiểu và vận dụng từ vựng, mẫu câu phù hợp để viết đoạn văn theo chủ điểm	4	Hiểu, đọc, viết, nhớ các nội dung trong chủ đề	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Thuyết trình, thảo luận nhóm, luyện tập trên lớp; bài tập về nhà.

- Chủ điểm về nhà cửa (phần 2): Đọc hiểu các nội dung chi tiết liên quan đến chủ điểm	2			
* Ôn tập cuối kỳ				

* **Ghi chú:** Ở buổi 1 (buổi học đầu tiên), GV giới thiệu mục tiêu học phần (HP); vị trí và vai trò của HP trong CTĐT của ngành; CLO, các hình thức kiểm tra đánh giá, trọng số của các bài đánh giá, nội dung HP, tiêu chí, biểu điểm các loại bài đánh giá, kiểm tra...; hướng dẫn phương pháp học tập HP, yêu cầu đối với SV; cung cấp và hướng dẫn SV cách sử dụng, theo dõi ĐCCT HP.

8. Phương pháp, kỹ thuật dạy – học

- Trên lớp: Thuyết trình, thảo luận, luyện tập;
- Tự học: chuẩn bị bài trước, làm bài tập.
- Làm việc nhóm: Luyện tập theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ học tập...

9. Đánh giá học phần

9.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 4. Kiểm tra - đánh giá

Thành phần, tên bài đánh giá	Trọng số	Nội dung đánh giá	Rubric (đánh dấu x nếu có)	Hướng tới đánh giá CLOs	Cách thức đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
A1 Đánh giá chuyên cần	10%	Ý thức tham gia học tập; mức độ hoàn thành các yêu cầu của giảng viên; độ tích cực phát biểu ý kiến	x	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Theo dõi, đánh giá thực tế trong cả quá trình dạy học
A2 Đánh giá định kỳ	30%	Khả năng vận dụng từ vựng, ngữ pháp vào tình huống cụ thể có trong bài kiểm tra	x	CLO1 CLO2	Sinh viên làm bài trên lớp vào đề trên giấy kiểm tra do giảng viên chuẩn bị sẵn. GV chấm theo thang điểm cho sẵn trong bài kiểm tra.
A3 Đánh giá cuối kỳ	60%	Khả năng đọc viết, ngữ pháp; đọc hiểu và viết câu văn đoạn văn theo chủ đề, trong phạm vi các bài đã	(theo Đáp án)	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	Sinh viên làm bài tại phòng thi ở trường vào đề trên giấy thi do nhà trường chuẩn bị sẵn. Sau đó bài thi sẽ

Thành phần, tên bài đánh giá	Trọng số	Nội dung đánh giá	Rubric (đánh dấu x nếu có)	Hướng tới đánh giá CLOs	Cách thức đánh giá
		được học, vận dụng kiến thức đã học vào một số tình huống không có trong bài.			được rọc phách và đưa lại cho 2 giám khảo chấm thành 2 lần; 2 GK thống nhất điểm và nhập điểm vào danh sách thi.

9.2. Tiêu chí đánh giá

9.2.1. Đánh giá chuyên cần

Bảng 5. Tiêu chí, biểu điểm đánh giá chuyên cần

Điểm	Nội dung, tiêu chí đánh giá		
	Dự lớp (30%)	Ý thức học trên lớp (30%)	Ý thức tự học (40%)
10	Dự đủ, đúng giờ 100% số tiết trên lớp.	Tích cực luyện tập, trao đổi, thảo luận, đặt câu hỏi.	Thực hiện 100% các nhiệm vụ học tập giáo viên giao; chủ động chuẩn bị câu hỏi thể hiện có ý thức nghiên cứu tài liệu.
8-9	Dự đủ, đúng giờ 100% số tiết trên lớp.	Tích cực luyện tập, trao đổi, thảo luận, đặt câu hỏi.	Thực hiện từ 100% các nhiệm vụ học tập giáo viên giao.
6-7	Dự đủ, đúng giờ \geq 90% số tiết trên lớp	Có ý thức luyện tập, trao đổi, thảo luận.	Thực hiện từ 75% các nhiệm vụ học tập giáo viên giao.
5	Dự đủ, đúng giờ \geq 80% số tiết trên lớp	Học tập thụ động	Thực hiện từ 50% các nhiệm vụ học tập giáo viên giao.
0	Tham dự ít hơn 80% số tiết trên lớp * Không đủ điều kiện dự thi kết thúc học phần	Thái độ học tập không tích cực	Thực hiện ít hơn 50% các nhiệm vụ học tập giáo viên giao.

9.2.2. Kiểm tra định kỳ

- Nội dung: Những nội dung đã được học hoặc vận dụng kiến thức đã học.
- Hình thức: Trắc nghiệm và tự luận
- Thời gian: 50 phút

Bảng 6. Tiêu chí, biểu điểm đánh giá bài kiểm tra định kỳ

ST T	Nội dung	Tiêu chí đánh giá	Điểm
1	Từ vựng	Chọn từ vựng phù hợp; nắm được nghĩa của từ	2
2	Cấu trúc câu	Vận dụng đúng mẫu câu	2

3	Đọc hiểu	Phán đoán đúng nội dung	3
4	Viết	Viết câu và đoạn văn bản ngắn đúng chủ đề	3
Tổng điểm			10

9.2.3. *Thi kết thúc học phần*

- Nội dung: Những nội dung đã được dạy học và vận dụng vào tình huống ngoài bài học.

- Hình thức: Viết kết hợp với trắc nghiệm và tự luận

- Thời gian: 60 phút

Quảng Ninh, ngày....tháng....năm.....

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người biên soạn

Nguyễn Thành Long

Lê Tuấn Sơn

Hoàng Thị Hải Anh